

Bản án số: **25** /2020/HSST

Ngày : 11/6/2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN PHÚ NHUẬN TP. HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Thùy.
Các Hội thẩm nhân dân 1/ Ông Hà Nguyễn Minh Nam.
2/ Bà Phan Thị Phụng.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Vũ Thị Trang – Cán bộ Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận, Tp. Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Lê Quang Tín – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Tp. Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 26/2020/TLST – HS ngày 14/5/2020 đối với bị cáo:

SIM ĐẠT M; giới tính: nam; sinh năm 1991 tại Tp. Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký HKTT: 222/2A Đường L, Phường H, Quận M, Tp. Hồ Chí Minh; Chỗ ở: số 3K đường A, phường B, quận T, Tp. Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Hoa; Tôn giáo: không; Văn hóa: 8/12; Nghề nghiệp: sửa xe; Con ông: Sim Phước Th (chết); Con bà: Lê Thị Bích T; Hoàn cảnh gia đình: có vợ và 01 con sinh năm 2017; Tiền án – tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 04/2/2020 (có mặt).

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Bà Trần Thanh Kim C, sinh năm 1982; chỗ ở: 79/24/2 Đường C, Phường Y, Quận M, Tp. Hồ Chí Minh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 00 phút ngày 04/2/2020, Tổ tuần tra Công an quận Phú Nhuận đang đi tuần tra đến trước nhà số 52/19 đường Q, Phường V, quận Phú Nhuận thì thấy Sim Đạt M đang điều khiển xe mô tô hiệu Honda Lead, biển số 59M2 – 024.55 có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe kiểm tra, thu giữ bên trong túi áo khoác

bên trái M đang mặc có 01 bao lì xì màu đỏ in hình con heo, bên trong vỏ bao có 01 gói nylon hàn kín chứa tinh thể không màu. M khai số tinh thể không màu này là ma túy tổng hợp mang đi bán nên Tổ tuần tra đưa M về Công an Phường 2, quận Phú Nhuận lập biên bản phạm tội quả tang và thu giữ phương tiện, vật chứng nêu trên.

Theo Kết luận giám định số 266/KLGD – H ngày 10/2/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Tp. Hồ Chí Minh xác định: tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m là ma túy ở thể rắn có khối lượng 1,6852g, loại Methamphetamine.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Sim Đạt M khai nhận: Bản thân là người nghiện ma túy, cần tiền tiêu xài nên khoảng 13 giờ ngày 04/2/2020, khi bị cáo đang ở nhà thì có người phụ nữ tên N (không rõ nhân thân, lai lịch) sử dụng số điện thoại 0936094467 gọi vào máy của bị cáo để hỏi mua nửa hộp 5 ma túy đá với giá 1.000.000 đồng và hẹn M giao ma túy tại khách sạn C tại số 52/25 – 27 đường Q, Phường V, quận Phú Nhuận nên M đồng ý. M liền liên hệ với người tên X (không rõ nhân thân, lai lịch), số điện thoại 0906813112 để hỏi mua nửa hộp 5 ma túy đá với giá 800.000 đồng, hai bên hẹn nhau tại đường B, quận T để giao nhận ma túy. Sau đó, M đến điểm hẹn thì gặp một người đàn ông lạ mặt đưa cho M 01 bao lì xì màu đỏ, một mặt có in hình con heo, bên trong bao lì xì có 01 gói nylon hàn kín chứa ma túy tổng hợp. Bị cáo mang gói ma túy này đi bán cho N, chưa kịp giao thì bị Công an bắt giữ quả tang.

Ngoài ra bị cáo còn khai nhận bán ma túy cho N được 02 lần, lần thứ nhất vào khoảng 23 giờ 20 phút ngày 08/1/2020, M mua ma túy của X với giá 250.000 đồng bán lại cho N giá 300.000 đồng thu lời được 50.000 đồng và N đưa thêm cho M 30.000 đồng tiền công giao ma túy cho N. Lần thứ 2 vào khoảng 21 giờ ngày 30/1/2020, M mua ma túy của X với giá 250.000 đồng bán lại cho N với giá 300.000 đồng thu lời được số tiền 50.000 đồng và N đưa thêm cho M 20.000 đồng tiền công giao ma túy. Tổng cộng 02 lần bán ma túy cho N thì M thu lời được số tiền 150.000 đồng và đã tiêu xài cá nhân hết.

Vật chứng: 01 gói niêm phong số 266/2020 bên ngoài có chữ ký của Điều tra viên Nguyễn Mạnh Cường; 01 điện thoại di động hiệu Nokia; 01 xe mô tô hiệu Honda Lead biển số 59M2 – 024.55 và số tiền 50.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 27/CT – VKS.PN ngày 11 tháng 5 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận đã truy tố bị cáo Sim Đạt M về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận phát biểu và kết luận cáo trạng đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức án từ 03(ba) năm đến 04 (bốn) năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thực hiện là hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét, bị cáo là người nghiện ma túy, do cần tiền tiêu xài nên bị cáo đã mua bán ma túy để kiếm lời. Khoảng 15 giờ ngày 04/2/2020, sau khi mua nửa hộp 5 ma túy đá với giá 800.000 đồng của đối tượng tên X (không rõ nhân thân lai lịch), bị cáo đem về bán lại cho đối tượng tên N (không rõ nhân thân, lai lịch) với giá 1.000.000 (kiếm lời 200.000 đồng) tại khách sạn C số 52/25 – 27 đường Q, Phường V, quận P theo thỏa thuận với N. Tuy nhiên, đang trên đường đi, chưa kịp giao giao bán cho N thì bị Công an bắt giữ quả tang cùng tang vật.

Theo Kết luận giám định số 266/KLGD – H ngày 10/2/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Tp. Hồ Chí Minh xác định: “Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m là ma túy ở thể rắn có khối lượng 1,6852g, loại Methamphetamine”.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay phù hợp với tang vật chứng thu giữ và các chứng cứ khác được thu thập trong quá trình điều tra nên có đủ cơ sở kết luận hành vi mua ma túy rồi đem về bán lại với mục đích kiếm lời như nêu trên của bị cáo đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến chế độ độc quyền của Nhà nước trong việc quản lý loại độc dược là các chất ma túy, phát tán cái chết trắng trong cộng đồng, làm phát sinh các loại tệ nạn và tội phạm khác, gây mất an ninh trật tự xã hội. Do đó, cần xử bị cáo mức án nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng xem xét bị cáo nhân thân tốt, chưa tiền án, tiền sự. Trong suốt quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải để áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 để giảm cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

Xét, ngoài ra bị cáo còn tự khai nhận trước đó đã bán ma túy cho N được 02 lần, lần thứ nhất vào khoảng 23 giờ 20 phút ngày 08/1/2020, M mua ma túy của X với giá 250.000 đồng bán lại cho N giá 300.000 đồng thu lời được 50.000 đồng và N đưa thêm cho M 30.000 đồng tiền công giao ma túy cho N. Lần thứ 2 vào khoảng 21 giờ ngày 30/1/2020, M mua ma túy của X với giá 250.000 đồng bán lại cho N với giá 300.000 đồng thu lời được số tiền 50.000 đồng và N đưa thêm cho M 20.000 đồng tiền công giao ma túy. Tổng cộng 02 lần bán ma túy cho N thì M thu lời được số tiền

150.000 đồng và đã tiêu xài cá nhân hết. Qua điều tra xác minh các đối tượng mua (tên N) và đối tượng bán (tên X) đều không xác định được, cũng không có chứng cứ tài liệu nào khác để chứng minh nên chưa có cơ sở xem xét xử lý về hành vi mua bán nhiều lần của bị cáo.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Đây là dạng tội ngoài hình phạt chính còn có thể áp dụng hình phạt tiền bổ sung được quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự. Do vậy, cần phạt bổ sung bị cáo số tiền 5.000.000 đồng để tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[4]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 gói niêm phong số 266/KLGD – H bên ngoài có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Mạnh Cường bên trong chứa ma túy tổng hợp thu giữ của bị cáo Sim Đạt M là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia có số Imel: 351843/07/469050/2 Imel 2: 351843/07/469051/0 sim 0938945207 thu giữ của bị cáo. Bị cáo khai sử dụng để liên lạc mua bán ma túy nên cần tịch thu Sung quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 xe máy biển số 59M2 – 02455, số máy JF45E – 0803096, số khung: RLHJF4511FY 772058 là phương tiện bị cáo sử dụng vào việc mua bán ma túy. Bị cáo khai xe này do vợ bị cáo tên Trần Thanh Kim C đứng tên chủ sở hữu. Ngày 4/2/2020 bị cáo mượn xe đi mua phụ tùng xe gắn máy về sửa cho khách, vợ bị cáo không biết bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội. Qua điều tra xác minh xác định chiếc xe này do bà Trần Thanh Kim C vợ bị cáo M là người đứng tên chủ sở hữu hợp pháp. Bà C khai cho chồng bà là Sim Đạt M mượn đi mua phụ tùng xe gắn máy về sửa xe cho khách, bà không biết và không liên quan đến việc bị cáo mua bán ma túy. Bà đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại cho bà chiếc xe này để bà làm phương tiện đi lại. Với yêu cầu này của bà C, Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Đối với số tiền 50.000 đồng thu giữ của bị cáo M. Bị cáo khai đây là tiền cá nhân của bị cáo không sử dụng vào việc mua bán ma túy nên trả lại cho bị cáo.

Đối với các đối tượng tên X (bán ma túy cho M), tên N (là người mua ma túy của M) đều không xác định được nhân thân lai lịch. Qua các số điện thoại bị cáo cung cấp xác minh xác định các số điện thoại này đều là thuê bao trả trước không xác định được chủ sở hữu. Do đó, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ. Khi nào có đủ cơ sở sẽ xử lý sau.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Tuyên bố bị cáo Sim Đạt M phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

[2]. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: **Bị cáo Sim Đạt M 03 (Ba) năm tù.** Thời hạn tù tính từ ngày 04/2/2020.

[3]. Áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Phạt bổ sung bị cáo Sim Đạt M số tiền 5.000.000 (Năm triệu đồng) để tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật nếu bị cáo chưa thi hành khoản tiền nộp phạt thì hàng tháng phải trả lãi đối với số tiền chậm thi hành tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành theo quy định tại điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

[4]. Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong số 266/KLGD – H bên ngoài có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Mạnh Cường, bên trong chứa ma túy tổng hợp.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Nokia có số Imel 1: 351843/07/469050/2 Imel 2: 351843/07/469051/0 sim 0938945207.

- Trả lại cho bà Trần Thanh Kim C 01 (một) xe máy biển số 59M2 – 02455, số máy JF45E – 0803096, số khung: RLHJF4511FY 772058.

- Trả lại cho bị cáo Sim Đạt M số tiền 50.000 (Năm mươi ngàn đồng).

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 05/5/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Phú Nhuận và Giấy nộp tiền ngày 9/4/2020 tại Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam).

[5]. Về án phí: áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Sim Đạt M phải nộp 200.000 (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[6]. Quyền kháng cáo: Bị cáo, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án để xin xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND Q. Phú Nhuận;
- Thi hành án Q. Phú Nhuận;
- Công an Q. Phú Nhuận;
- P.PC27-CATP;
- Sở Tư pháp Tp. HCM;
- Lưu hồ sơ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Mai Thùy